TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHOA LÝ LUÂN CHÍNH TRỊ

G.V.C. Thạc sĩ .Trần Tuấn Phát biên soạn

NHẬP MÔN XÃ HỘI HỌC

(Dựa trên chương trình giáo dục Đại học đại cương do bộ giáo dục và đào tạo quy định năm 1995. Dành cho sinh viên đại học và cao đẳng không chuyên ngành xã hội học)



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÁNG 8 NĂM 2011

LỜI GIỚI THIỆU

Để đáp ứng yêu cầu học và nghiên cứu môn " xã hội học" của sinh viên đại học và cao đảng không chuyên ngành xã hội học.

Chúng tôi dựa trên chương trình giáo dục Đại học đại cương do bộ giáo dục và đào tạo quy định năm 1995 (chương trình dành cho sinh viên đại học và cao đẳng không chuyên ngành xã hội học) để biên soạn cuốn nhập môn xã hội học. Với kinh nghiêm giảng dạy nhiều năm môn xã hội học và với sự hợp tác và đóng góp của các giảng viên, đã giảng môn "xã hội học" cùng với các giáo trình đã biên soạn "nhập môn xã hội học" của các giáo sư, tiến sĩ và các tài liệu khác liên quan đến môn xã hội học để soạn cuốn "nhập môn xã hội học" theo yêu cầu của đối tượng học là sinh viên đại học và cao đăng không chuyên ngành xã hội học; nhằm đáp ứng kịp thời theo yêu cầu của các anh (chị) sinh viên đại học và cao đăng không chuyên ngành xã hội học.

Trước hết xin chân thành cảm ơn sự đóng góp của quý thày cô và bạn đồng nghiệp đã giúp chúng tôi biên soạn cuốn sách nay. Sau là trong quá trinh biên soạn lần đầu không thể không bị sai sót. Chúng tôi xin quy độc giả đóng góp ý kiên để chỉnh sửa lại tốt hơn.

Chân thành cảm ơn!

Tác giả

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG Đ.H.S.P.K. TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC NHẬP MÔNXÃ HỘI HỌC .

(Dựa trên chương trình giáo dục Đại học đại cương do bộ giáo dục và đào tạo quy định năm 1995)

1.Tên môn học:

- Nhập môn xã hội học .
- Mã môn học.....
- **2.Thời lượng**: ba tin chỉ (45 tiết)

3.. Trình độ:

- Sinh viên khối không chuyên ngành xã hội học,
- Trình độ đại học và cao đẳng.

4. Mục tiêu của môn học :

- Hiểu và nắm bắt được, nghiên cứu dược một cách khoa học những con người trong mối tương quan với những người khác .
- Nhân thức và giải quyết các vấn đề về xã hội và cá nhân con người một cách khoa học
- Xác định một cách khoa học về sự kiện con người " sông chung" với nhau.
- Biết phân tích tổng hợp các sự kiện và hiên tượng xã hội " sông chung" với nhau một cách khoa học.

5. Điều kiện tiên quyết:

- Bố trí học năm thứ nhất đối với sinh viên đại học và cao đẳng không chuyên ngành xã hội học.
- Phải có mặt trên lớp.

- Phải có giáo trình và nghiên cứu trước khi lên lớp.(đọc giáo trình trước khi nghe giảng).
- Phải dọc các tài liệu liên quan.

6. Mô tả vắn tắt nội dung:

Nhập môn xã hội học, chương trình gồm có:

trang

BÀI. 1: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ của xã hội học 6
BÀI. 2: Sự ra đời và phát triển của xã hội học
BÀI. 3: Phương pháp nghiên cứu của xã hội học 28
BÀI. 4: Cá nhân và xã hội 42
BÀI. 5: Những khái niệm và phạm trù cơ bản của xã hội học 58
BÀI. 6: Di đông xã hội và biến đổi xã hội 83
BÀI. 7: Văn hóa và xã hội 87
BÀI. 8: Dư luận xã hội và thông tin đại chúng 95
BÀI 9: Xã hội học nông thôn 99
BÀI 10: Xã hội học đô thị 101
BÀI .11: Xã hội học gia đình103

7. Nhiệm vụ của sinh viên :

- Phải nghiên cứu giáo trinh " nhập môn xã hội học" và đọc các giáo trình liên quan
 - Tham dự đầy dủ các giờ thực hành.

8. Tài liệu học tập :

- Giáo trình "Nhập môn xã hội học" của tập thể tác giả biên soạn, do giáo sư Phạm Tất Dong và tiến sĩ Lê Ngọc Hùng đồng chủ biên. Sách do Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nọi xuất bản năm 1997.
 - Nhập môn xã hội học .Thạc sỉ. Trần Tuấn phát biên soan
 - Đọc và nghiên cứu tất cả các tài liệu xã hội học
 - Các tài liệu khác liên quan đến môn học.

9. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Theo quy chế đào tạo đại học và cao đẳng của bô giáo dục và đại học quy định.

10. Nội dung chi tiết trong chương trình "Nhập môn xã hội học".

BÀI .I ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA XÃ HỘI HỌC

I .Đối tượng nghiên cứu cũa xã hội học

I.1. Xã hội học là gì?

I.1.1Thuật ngữ " xã hội học".

Người đầu tiên đưa ra danh từ " xã hội học" là ông Auguste Comte (1798 – 1857) nhà triết học thực chứng người Pháp. Auguste Comte đưa . Danh từ " xã hội học" vào năm 1839. Danh từ " xã hội học" được gép từ hai chữ " Societas" gốc Latinh dịch ra tiêng việt là "xã hội" và từ " Logos" là gốc từ Hy Lạp dịch ra tiêng Việt là " học thuyết", gép hai từ " Logos" là gốc từ Hy Lạp với " Societas" gốc Latinh có nghĩa là "học thuyêt về xã hội". Auguste Com te coi xã hội học giống như khoa học tự nhiên. Theo Auguste Comte " xã hội học" là " vật lý học xã hội".

I.1.2. Định nghĩa xã hội học.

Ngay từ khi mới ra đời cho tới nay " xã hội học" có rất nhiều định nghĩa khác nhau . Auguste Comte là người đầu tiên đưa ra khái niệm xã hội học. Auguste Com te coi xã hội học giống như khoa học tự nhiên; chính vì vậy, quan điểm xã hội học của Auguste Comte là " Vật lý học xã hội". Nghiên cứu xã hội học là " khoa học về các quy luật của tổ chức xã hội".

Durkhiem thì quan niệm xã hội học là "khoa học nghiên cứu các sự kiện xã hội". Nghiên cứu xã hội học là nghiên cứu các sự kiện, hiên tương xã hội.

M.Weber quan niệm về xã hội học là "khoa học có nhiệm vụ lý giải, tức giải nghĩa, thông hiểu động cơ, ý nghĩa của hành động". Nghiên cứu xã hội học là hành động xã hội. Tìm hiểu về động cơ hành động.

Từ đó tới nay các nhà xã hội học đưa ra những định nghĩa khác nhau. Nhưng đều thống nhất là nghiên cứu về cuộc sống con người sống chung với nhau.

Trong cuốn "sociology" (xã hội học) của Joseph H. Fichter là giáo sư tiến sĩ xã hội học Mỹ, đã tưng giảng day môn xã hội học nhiều nước trên thế giơi đưa ra định nghĩa xã hội học có tính chất bao quát nhất đó là: "xã hội học là công cuộc nghiên cứu một cách khoa học những con người trong mối tương quan với những người khác." (trang 1 trong cuôn xã hội học người dịch Trân Văn Đĩnh)

Xét khái niệm của Joseph H. Fichter về nội hàm và ngoại diên của khái niệm. Ta xét về nội hàm của khái niêm nó chứa những thông tin sau: đó là "xã hội học là công cuộc nghiên cứu một cách khoa học" về con người quan hệ với con người. Nghiên cứu con người tương tác với con người. Nghiên cứu con người hành động tác động đến con người; nghiên cứu con người này là đối tượng bị tác động của con người kia và ngược lại. Nghiên cứu con người vừa là chủ thể lại đồng thời là khách thể. Tất cả những sự kiên ấy diên ra trong cuộc sống chung giữa con người với con người. Nó hình thành nên tinh quy luật hay quy luật xã hội.quá trình hành động của con người diễn ra rất đa dang và phong phú nhưng lại tuân theo một trật tự nhất định của xã hội hình thành các cơ cấu và các tổ chức xã hội trong quá trình ôn định và biến đổi. Nghiên cứu xã hội ở trạng thái tĩnh và nghiên cứu xã hội ở trạng thái động. Sự biến đổi vị trị; vị thế; địa vị; vai trò của các cá nhân làm biến đổi xã hội và ngước lai. V.v..

Như vậy, định nghĩa chưa đựng các yếu tố để xác định nó là nó chứ không phải là cái khác. Xác định rõ nội dung nghiên cứu của môn xã hội học khác hẳn với các môn khoa học xã hội khác. Xác định rõ môn xã hội học học nghiên cứu những vấn đề gì? Nội hàm của khái niệm xã hội học là rất rông, do đó ngoại diên của khái niệm xã hội học là hẹp; đó là ngoại diên của xã hội học nói chứa tất cả các mối quan hệ giữa con người với con người trong cuộc sống xã hôi. Do đó đối tượng nghiên cứu của xã hội học sẽ là nghiên cứu các sự kiện và hiện tượng con người " sống chung" với nhau trong một cộng đồng xã hội nhất định hay một xã hội nhất định. Sau đây chúng ta xác định đối tượng nghiên cứu của xã hội học.

I.2.Đối tượng nghiên cứu và cơ cấu của xã hội học.

I.2.1. Đối tượng nghiên cứu của xã hội học.

Bất cứ môn khoa học nào cũng phải có đối tượng nghiên cứu riêng của nó. Xã hội học là một môn khoa học nghiên cứu về xã hội con người " sống chung" với nhau; nên nó cũng phải có đối tượng nghiên cứu của nó. Để xác định môn khoa học " xã hội học" với môn khoa học xã hội khác; xã hội học phải xác định đối tượng nghiên cứu của minh trong các ngành khoa học khác nhất là các ngành khoa học nghiên cứu về xã hội.

Nếu xét về ngoại diên khai niệm " xã hội hoc", thì nó năm trong môn khoa học xã hội; tức là đều nghiên cứu về quan hệ xã hội của những con người; đó là quan hệ giữa con người với con người trong cuộc "sống chung" trong một cộng đồng xã hội hội nhất định nào đó.

Xét vế mối quan hệ giữa con người với con người và con người với tự nhiên, có rất nhiều môn khoa học xã hội nghiên cứu; không chỉ những môn khoa học xã hội mà cả môn khoa học tư nhiện cũng nghiên cứu về con người sống chung với nhau củ yếu và cơ bản về hai mối quan hệ là: quan hệ về vật chất (thế giới tư nhiên) và quan hệ về tinh thân (hình thái ý thức xã hội).

Như vậy, xét về ngoại diên của khái niệm xã hội học nó chứa tất cả các dữ liệu liên quan đến mối quan hệ giữa con người với con người (môi trường sống của con người về mặt xã hội) và giữa con người với tự nhiên (môi trường sống của con người trong giới tư nhiên). Và cũng 'chính là ngoại diên của các khoa học nghiên cứu về xã hội.

Xét về nội hàm của của môn " xã hội học" với các môn khoa học xã hội khác thì nó phải khác biệt với nhau, không thể trùng lặp.

Để phân định xã hội học với các môn khoa học khác thì phải xác định nó là nó chứ không phải là cái khác. Vì vậy, nội hàm của " xã hội học" so với những môn khoa học xã hội khác nó phải chứa những: " sự kiện con người << sống chung >> với nhau : xạ hội học về những yếu tố đều đặn và << bất biến >> của tác phong xã hội trong trang thái thực tế ở khắp mọi nơi trong xã hội.".

Như vậy, đối tượng nghiên cứu của xã hội học là rất rông. Nhưng không trùng với các môn khoa học xã hội khác. Xã hội học xét về ngoại diên của nó chung với các môn khoa học khác do đó nó phải liên quan đến các môn khoa học khac, đặc biệt đối với các môn khoa học nghiên cứu về xã hội. Vì nó cùng có ngoại diên với các môn khoa học xã hội khác.

Xét cụm từ "bất biến" không nên hiểu là "nhất thành bất biến", tức là không bao giờ thay đổi. Mà phải hiểu nó là cái quy định và cái xác định, cái chuẩn hóa của một sự vật hay hiện tượng nhất định nào đó, để xác định nó là nó chứ không phải là cái khác. Cái mà xác định nó là nó chứ không phải là cái khác. Cái phân biệt sự vật này với sự vật khác, hiên tượng này với hiên tượng khác về chất.

Ví du : con người khác với con vất là do con người có "tư duy, có ý thức". Cum từ "tư duy" là bất biến vì nếu không có tư duy – ý thức, thì không phải là con người. Mặc dù xét về "thể xác" về hình thức biểu hiện tức là cái thực thể sinh học ấy là một dang vật chất (vật lý) cũng như con người, hay có dáng người, nhưng không phải là con người. Vì khống có ý thức.

Chẳng hạn là một động vật xét về hình thức có dáng con người; nếu không có kả năng tư duy, nhận thức; không có ý thực thì không thể là con người. Vì, cái bản chất khác với con người, bản chất xã hội của nó không có. Bản chất xã hội của con người là bản chất " ý thức". Chi khi con vất, hay loài động vật nào có khả năng nhận thức, khả năng "tư duy", sáng tạo thì mới là con người, là loài người.

Cụm từ " tư duy" là phân biệt giữa con người với con vật. Kal Marx đã chỉ rõ là : "Có thể phân biệt con người với súc vật bằng ý thức, bằng tôn giáo, nói chung bằng bất cứ cái gì cũng được. Bản thân con người bắt đầu tự phân biệt với súc vật ngay khi con người bắt đầu sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt của mình, đó là một bước tiến do tổ chức cơ thể của con người quy định. Sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt của mình, như thế là con người đã gián tiếp sản xuất ra chính đời sống vật chất của mình."

Như vây, cum từ " tư duy" là cum tư được coi là << bất biến >> khi xác định nó là con người. Con người có khả năng nhân thức, có ý thức, "tư duy" và sáng tạo.

Vì vậy, con người là chủ thể, có khả năng cải tạo tư nhiên, cải tạo xã hội đồng thời cải tạo chính con người, nhờ lao động, trong quá trình lao động. Thực tiễn đã chứng minh. Đó là chân lý không thể thay đổi và không chối cãi, có phải đúng thế không?

I.2.2 Cơ cấu của môn xã hội học

Xã hội học là môn khoa học nghiên cứu xã hội con người trên tất cả các sự kiên con người " sông chung" với nhau, do đó căn cứ vào loại hình hoạt động hay lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội mà nghiên cứu như: xã hội học kinh tế; xã hội học chính tri; xã hội học tôn giáo; xã hội học gia đinh V.V.. song, tất cả các lĩnh vực nghiên cứu ấy đều tập trung tìm hiểu về con người " sông chung" với nhau; do đó, nó lại quan hệ chặt chẽ với nhau. Các nhà nghiên cứu xã hội học đã phân chia thành các loại nghiên cứu xã hội học cơ bản sau:

Thứ nhất là "xã hội học đại cương", nó nghiên cứu các quy luật, tính quy luật, thuộc tính và đặc điểm chung nhất của các dự kiện, hiện tượng và quá trình xã hội, trong trạng thái tĩnh và trong trạng thái biến đổi. Xã hội học đại cương có nội dung nghiên cứu rất gần với xã hội học vĩ mô và xã hội học lý thuyết. Nó có tính khái quát.

Thứ hai là "xã hội học chuyên ngành" (chuyên biệt), nó nghiên cứu về môt mặt, một khia cạnh, một góc độ trong quan hệ xã hội con người sống chung với nhau. Nó là một bộ phận của xã hội học; nó gắn lý luận xã hội học đại cương vào việc nghiên cứu các hiện tượng của một một lĩnh vực cụ thể, nhất định của đời sống con người "sống chung" trong một xã hội nhất định. Chăng hạn nghiên cứu về xã hội học gia đinh; nghiên cứu về xã hội học tội phạm hay nghiên cứu về xã hội học nông thôn. V.v..

Thứ ba là "xã hội học lý thuyết" là một bộ phân xã hội học nghiên cứu một cách khách quan, khoa học về các sự kiện và hiện tượng, nghiên cứu quá trình biên đổi xã hội. Nhằm phát hiện ra tri thức mới và xây dựng thành các lý thuyết, các khái niệm và các phạm trù xã hội học. Hình thành một hệ thống khái niệm phạm trù của xã hội học.

Thứ tư là "xã hội học thực nghiêm" là một bộ phận xã hội học nghiên cứu về hiện tượng, quá trình xã hội bằng cách vận dụng các lý thuyết, các khái niệm, các phạm trù của xã hội học vaò thực tiễn hay các phương pháp thực chứng như quan sát, đo lường, thí nghiệm nhằm kiểm tra, chứng minh giả thuyết xã hội học.

Thứ năm là "xã hội học triển khai ứng dụng" là một bộ phận của xã hội học có nhiệm vụ vận dụng các nguyên lý và ý tưởng xã hội học vào việc phân tích, tìm hiểu và giải quyết các vấn đề, sự kiện của đời sống xã hội. Xã hội học triển khai ứng dụng nghiên cứu cơ chế hoạt động, điều kiện, hình thức biểu hiện của các quy luật xã hội học nhằm chỉ ra các giải pháp và đưa trí thức xã hội học vào cuộc sống.

Trong các loại nghiên cứu xã hội học thí xã hội học lý thuyết, xã hội học ứng dụng và xã hội học thực nghiệm có mối quan hệ khẳng khít với nhau

Xét về cơ cấu các ngành của xã hội học. Thì phải dựa vào địa lý, dựa vào đời sông, dựa vào hoạt động xã hội, dựa vào nhu cầu xã hội mà phần chia các ngành xã hội học như: xã hội học nông thôn (dựa vào địa lý) xã hội học đô thi (dựa vào môi trường xã hội) Xã hội học chính trị (dựa vào chế độ, ý thức chính trị) Xã hội học tội phạm (dựa vào chuẩn mực, khuôn mẫu, , thể chế, thiết chế xác đinh xu hướng lệch chuẩn,) . xã hội học báo chí (dựa vào nhu cầu truyền thông đại chúng, dư luận xã hội) v. v. ..do nhu cầu cuộc sống phát sinh cái mới hoặc do biến đổi xã hội mà phát sinh các ngành nghiên cứu xã hội học. Xã hội học không bao giờ kép kín, hay cố định vì nó nghiên cứu về xã hội, xã hội biến đổi phát sinh cái mới là nó nghiên cứu.